

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 3 – LỚP V5 THỨ 7

Câu 1. Cho các câu văn: “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lí đây không bao giờ thay đổi”. (Hồ Chí Minh). Đại từ được gạch chân trong các câu văn trên thay thế cho phần nào dưới đây?

- A. Nước Việt Nam là một
- B. Dân tộc Việt Nam là một
- C. Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một
- D. Sông có thể cạn, núi có thể mòn

Câu 2. Câu nào dưới đây là câu đơn?

- A. Không khí trong lành mát lạnh, làn sương lam mỏng manh cuộn mình trên khắp thung lũng, bông bèo trôi từ đỉnh đồi xuống. (L. M. Montgomery)
- B. Đường Bạch Dương là một mái vòm vàng rực và dọc hai bên đường, dương xỉ khô héo chuyển màu nâu sẫm. (L. M. Montgomery)
- C. Khu vườn mùa xuân trong kí ức thơ đại của tôi là một bức tranh rực rỡ với những bông cúc vàng tươi, bông hồng nhung đỏ thắm duyên dáng và bông hoa móng tay hồng tươi như thoa phấn.
- D. Sương mai trĩu nặng làm cả cánh đồng lấp lánh như tấm vải bạc và dưới thung lũng cây cối um tùm có rất nhiều đồng lá xào xạc chạy qua chạy lại. (L. M. Montgomery)

Câu 3. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Ngoài những rặng núi hùng vĩ thích khoác tấm áo choàng của nàng Bạch Tuyết, nơi đây, dưới chân những ngọn đồi xanh ngát, những đóa tuy líp đỏ tươi, hồng nhạt và vàng thắm vẫn vươn mình kiêu hãnh đứng đưa trong làn gió xuân nhẹ nhẹ. Những con suối đầu tiên đổ từ núi xuống trong tiếng róc rách trong trẻo, lúc rì rầm, lúc ngân vang như muốn đánh thức cả mặt đất này dậy khỏi giấc ngủ mùa đông.” (I-ri-na Ki-xlô-va)

Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn trên?

- A. 3 từ láy
- B. 6 từ láy
- C. 4 từ láy
- D. 5 từ láy

Câu 4. Các câu trong đoạn văn nào dưới đây không được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ?

- A. Vào khoảng cuối tháng ba, các cây sấu đầu ở vùng quê Bắc Bộ đâm hoa và người ta thấy hoa sấu đầu nở như cười. Hoa nhỏ bé, lấm tấm mấy chấm đen nở từng chùm, đu đưa như đu đưa vồng mỗi khi có gió. (Vũ Bằng)
- B. Cứ đến tháng ba, nhớ đến sấu đầu là tôi cảm thấy thoang thoang đầu đây một mùi thơm mát mẽ, dịu dàng, mát mẽ còn hơn cả hương cau mà dịu dàng có khi hơn cả mùi thơm hoa mộc. Mùi thơm huyền diệu đó hòa với mùi của đất ruộng cày vỡ ra, mùi đậu đã già mà người nông phu hái về phơi nắng, mùi mạ non lên sớm xanh màu hoa lí, mùi khoai sắn, mùi rau cần ở các ruộng xấp nước đưa lên... (Vũ Bằng)
- C. Trái vải tiền vua chỉ nhỉnh hơn cái chén hạt mít dùng để pha trà tàu một chút. Vỏ của nó không đỏ mà óng một màu nâu, nhẵn lì chứ không có gai gồ ghề. (Vũ Bằng)
- D. Cà chua ra quả, xum xuê, chỉ chít, quả lớn quả bé vui mắt như đàn gà mẹ đông con. Quả một, quả chùm, quả sinh đôi, quả chùm ba, chùm bốn. Quả ở thân, quả leo nghịch ngợm lên ngọn làm oè cả những nhánh to nhất. (Ngô Văn Phú)

Câu 5. Bài tập đọc “Người công dân số Một” thuộc thể loại nào dưới đây?

- A. Truyện
- B. Thơ
- C. Hồi kí
- D. Kịch

Câu 6. Phép so sánh trong câu: “Tơ nhện óng ánh giăng mắc giữa các tán cây như những sợi chỉ

bạc.” (L. M. Montgomery) để gọi tả sự vật nào dưới đây?

- A. Sợi chỉ B. Tán cây C. Tơ nhện D. Sợi chỉ bạc

Câu 7. “Trai gái thanh nhã, lịch sự” là nghĩa của thành ngữ nào dưới đây?

- A. Trai tài gái sắc B. Trai tài gái đảm C. Trai thanh gái lịch D. Cả A, B và C

Câu 8. Câu hỏi: “Ông có thể nói to hơn được không?” dùng để làm gì?

- A. Để phủ định thông tin B. Để khẳng định thông tin
C. Để yêu cầu, đề nghị D. Để khen

Câu 9. Phần gạch chân trong câu: “Dòng sông mùa lũ cuộn cuộn chảy như những con ngựa tung bờm phi nước đại.” làm rõ nghĩa cho từ ngữ nào dưới đây?

- A. Chảy B. Lũ C. Dòng sông D. Những con ngựa

Câu 10. Đọc đoạn sau và cho biết:

“Nổi bật trên hoa văn trống đồng là hình ảnh con người hòa với thiên nhiên. Con người lao động, đánh cá, săn bắn. Con người đánh trống, thổi kèn. Con người cầm vũ khí bảo vệ quê hương và tung bừng nhảy múa mừng chiến công hay cảm tạ thần linh... Đó là con người thuần hậu, hiền hòa, mang tính nhân bản sâu sắc. Bên cạnh và quanh con người đầy ý thức làm chủ ấy là những cánh cò bay lả bay la, những chim Lạc, chim Hồng, những đàn cá lội tung tăng...”

(Nguyễn Văn Huyền)

Hình ảnh con người chiếm vị trí nổi bật trên hoa văn trống đồng thể hiện điều gì?

- A. Con người là chủ nhân của xã hội.
B. Con người được tôn vinh, được đề cao.
C. Cả A và B

Câu 11. Dấu nào dưới đây có thể dùng để kết thúc câu kể và câu khiến?

- A. Dấu chấm B. Dấu chấm than C. Cả A và B

Câu 12. Đọc câu sau và trả lời câu hỏi: “Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân, thấy rất rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.”

(Nắng trưa, Băng Sơn)

Các câu đã cho trên có mấy từ láy âm?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 13. Câu văn nào dưới đây là câu ghép có sử dụng một kết từ để nối các vế câu?

- A. Và khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả tròn màu tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt. (Hoàng Phủ Ngọc Tường)
B. Trời chưa rạng nhưng một thứ ánh sáng tai tái đã vươn nhẹ trên những đầu cây mận còn im lìm ngái ngủ trư ớc sân những ngôi nhà nhỏ. (Đoàn Giỏi)
C. Những ráng chiều màu đỏ, màu da cam chắt ngát ở phía tây, trải lên mặt đất thứ ánh sáng như đồng chảy. (Dương Thu Hương)
D. Buổi sáng sớm của cao nguyên, sau những cơn mưa đầu mùa, cây cối như đang lử là vì trải qua gần sáu tháng ròng chang chang nắng lửa bỗng tươi tắn hẳn lại. (Thiên Lương)

Câu 14. Điền vào chỗ trống: “Bằng những vần thơ dí dỏm, tài hoa, mang đậm chất lính khỏe khoắn, bài thơ không chỉ làm sống dậy không khí của một thời chiến đấu gian khổ nhưng vô cùng oanh

liệt của đất nước mà còn tạc vào lịch sử một bức tượng đài bất tử về người chiến sĩ lái xe với tư thế ung dung, bất khuất, với tinh thần lạc quan, dũng cảm, vượt qua mọi khó khăn thử thách”.

A. Ngắm trăng B. Ga-vrót ngoài chiến lũy C. Bài thơ về tiểu đội xe không kính D. Không đề

Câu 15. Thành ngữ nào dưới đây không nói về lòng dũng cảm?

A. Gan vàng dạ sắt B. Gan lì tướng quân
C. Lên thác xuống ghềnh D. Gan như cóc tía

Câu 16. Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ thời gian?

A. Mỗi khi hoàng hôn buông xuống, ráng chiều bên phía trời tây lại rực lên như màu anh đào.
B. Ở nơi rất xa, sát đường chân trời, những đám mây trắng bông như lông cừu non trải sát xuống đất, chẳng khác gì một tấm thảm khổng lồ rập rình như sóng.
C. Bằng một giọng chân tình, bác ấy đã khuyên tôi không nên dựa dẫm vào bố mẹ.
D. Để đạt kết quả cao trong kì thi sắp tới, bạn ấy luôn cố gắng học tập chăm chỉ.

Câu 17. Trong các từ dưới đây, từ nào có tiếng “chí” có nghĩa là “rất, hết sức”?

A. Chí khí B. Quyết chí C. Chí hướng D. Chí thân

Câu 18. Câu nào dưới đây không cùng chủ đề với các câu còn lại?

A. Chi khi cái cây cuối cùng chết đi và khi dòng sông cuối cùng bị đầu độc và con cá cuối cùng bị đánh bắt thì chúng ta mới nhận ra mình không thể ăn được tiền.
B. Trái đất có thể đáp ứng mọi nhu cầu của con người nhưng không thể đáp ứng được lòng tham của mỗi người.
C. Chúng ta chẳng bao giờ hiểu hết giá trị của nguồn nước cho đến khi những cái giếng cạn khô.
D. Thiên tài có 1% là bẩm sinh, 99% là mồ hôi nước mắt.

Câu 19. Từ “đạo” trong câu “Khu vườn xung quanh kiêu hãnh khoác lớp áo long lanh hết như đạo xuân về.” (L. M. Montgomery) không đồng âm với từ “đạo” trong trường hợp nào dưới đây?

A. Đạo bước B. Đạo đàn C. Đạo đầu tháng D. Đạo nhạc

Câu 20. Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Bí quyết trồng nho

Có một bác nông dân ốm rất nặng, trước khi qua đời bác muốn đem những bí quyết trồng trọt truyền lại cho các con nhưng thấy chúng lười biếng nên bác đã nghĩ ra một cách. Bác gọi các con đến bên giường và dặn dò: “Bố ốm nặng lắm, chắc sẽ không qua khỏi. Các con hãy cố gắng đào hũ vàng bố cất giấu dưới vườn nho đây.” Sau khi bác nông dân qua đời, các con của ông liền bảo nhau xới tung khu vườn lên để tìm kiếm hũ vàng nhưng tìm mãi, tìm mãi chẳng được nên họ đành bàn nhau trồng lại nho. Đến mùa thu hoạch, họ hái được một lượng nho lớn hơn nhiều những năm trước. Các con của bác nông dân lúc ấy mới hiểu, đây chính là bí quyết trồng trọt mà người bố muốn truyền lại cho mình.

(Sưu tầm)

A. Đoàn kết chính là sức mạnh giúp chúng ta chinh phục mọi khó khăn để đạt được thành công trong cuộc sống.
B. Mọi của cải đều do lao động mà có, chăm chỉ làm việc sẽ đem đến cho bạn những thành quả xứng đáng.
C. Hãy luôn yêu thương và chăm sóc cha mẹ khi bạn còn có thể.
D. Cả A, B, C